

THÔNG BÁO

Về việc công khai giá thu dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-BVĐKCL ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy về việc ban hành bảng giá thu dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương.

Để đảm bảo công khai, minh bạch giá thu dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương theo quy định của pháp luật, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy thông báo bảng giá thu như sau:

1. Ban hành Bảng giá dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương nhiên liệu vận chuyển xăng không chì RON 95-III như sau:

Stt	Nơi chuyển đến	Khoảng cách (Km)	Giá dịch vụ (đồng)
1	Bệnh viện Y học Cổ truyền Tiền Giang	30	677.000
2	Bệnh viện Anh Đức	30	677.000
3	Trại rắn Đồng Tâm	25	573.000
4	Bệnh viện nhân dân Gia Định	103	2.153.000
5	Bệnh viện tim Tâm Đức	103	2.153.000
6	Bệnh viện quân Y 175 TPHCM	103	2.153.000
7	Bệnh viện Nhi đồng Thành phố	67	1.400.000
8	Bệnh viện Nhi đồng 2 TPHCM	103	2.153.000
9	Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM Cơ sở 1	91	1.902.000
10	Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM Cơ sở 2	103	2.153.000
11	Bệnh viện Mắt Tiền Giang	30	677.000
12	Bệnh viện Quân Y 120 Đồng Tháp	30	677.000

Stt	Nơi chuyển đến	Khoảng cách (Km)	Giá dịch vụ (đồng)
13	Bệnh viện Phụ Sản Tiền Giang	30	677.000
14	Bệnh viện đa khoa Tiền Giang	22	510.000
15	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Tiền Giang	22	510.000
16	Bệnh viện Tâm Thần Tiền Giang	13	322.000
17	Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long	61	1.275.000
18	Chuyển viện TP.HCM (các bệnh viện còn lại)	85	1.777.000
19	Chuyển viện TP.Cần Thơ (các bệnh viện trong TP.Cần Thơ)	90	1.881.000
20	Các địa danh khác	≤ 30km	Khoảng cách (km) x 20.900 đ/1km + 50.000đ/chuyển
21	Các địa danh khác	>30km	Khoảng cách (km) x 20.900 đ/1km

2.Ban hành Bảng giá dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương nhiên liệu vận chuyển dầu Đielzen 0,05S-II như sau:

Stt	Nơi chuyển đến	Khoảng cách (Km)	Giá dịch vụ (đồng)
1	Bệnh viện Y học Cổ truyền Tiền Giang	30	872.000
2	Bệnh viện Anh Đức	30	872.000
3	Trại rắn Đồng Tâm	25	735.000
4	Bệnh viện nhân dân Gia Định	103	2.822.000
5	Bệnh viện tim Tâm Đức	103	2.822.000
6	Bệnh viện quân Y 175 TPHCM	103	2.822.000
7	Bệnh viện Nhi đồng Thành phố	67	1.836.000

Stt	Nơi chuyển đến	Khoảng cách (Km)	Giá dịch vụ (đồng)
8	Bệnh viện Nhi đồng 2 TPHCM	103	2.822.000
9	Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM Cơ sở 1	91	2.493.000
10	Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM Cơ sở 2	103	2.822.000
11	Bệnh viện Mắt Tiền Giang	30	872.000
12	Bệnh viện Quân Y 120 Đồng Tháp	30	872.000
13	Bệnh viện Phụ Sản Tiền Giang	30	872.000
14	Bệnh viện đa khoa Tiền Giang	22	653.000
15	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Tiền Giang	22	653.000
16	Bệnh viện Tâm Thần Tiền Giang	13	406.000
17	Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long	61	1.671.000
18	Chuyên viện TP.HCM (các bệnh viện còn lại)	85	2.329.000
19	Chuyên viện TP.Cần Thơ (các bệnh viện trong TP.Cần Thơ)	90	2.466.000
20	Các địa danh khác	$\leq 30\text{km}$	Khoảng cách (km) x 27.400 đ/1km + 50.000đ/chuyến
21	Các địa danh khác	$>30\text{km}$	Khoảng cách (km) x 27.400 đ/1km

Giá vận chuyển người bệnh nêu trên tính cho:

- Chuyển xe vận chuyển 01 bệnh nhân tối đa 02 người nhà đi theo.
- Chuyển xe vận chuyển 02 bệnh nhân thì mỗi bệnh nhân chỉ được 01 người nhà đi theo và mỗi bệnh nhân sẽ thanh toán 0,5 số tiền của chuyến xe.

Thời gian áp dụng: Kể từ ~~11 giờ 00~~ ngày 06 tháng 04 năm 2026 đến khi có thông báo mới.

Trên đây là thông báo công khai giá thu dịch vụ vận chuyển người bệnh bằng xe cứu thương tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy. Đề nghị các khoa, phòng triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng (Qua VPĐT);
- Lưu: VT, TCKT.



Q. GIÁM ĐỐC

Lê Văn Đĩnh